

**BẢO ĐẢM QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN
VÀ BẢO VỆ NGƯỜI TỐ CÁO - NỀN TẢNG
PHÁP LÝ CHO SỰ THAM GIA CỦA CÔNG DÂN
TRONG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ,
TIÊU CỰC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**ENSURING THE RIGHT OF ACCESS TO INFORMATION
AND PROTECTING WHISTLEBLOWERS:
LEGAL FOUNDATIONS FOR CITIZEN PARTICIPATION
IN ANTI-CORRUPTION, WASTEFULNESS,
AND MISCONDUCT IN VIETNAM TODAY**

NGUYỄN THỊ LAN ĐAN (*)

Tóm tắt: Bài viết phân tích quyền tiếp cận thông tin và cơ chế bảo vệ người tố cáo như hai trụ cột pháp lý nền tảng bảo đảm sự tham gia thực chất của công dân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở Việt Nam. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực thực thi, chuyển hóa quyền hiến định thành năng lực kiểm soát quyền lực trong đời sống xã hội, góp phần xây dựng nền quản trị quốc gia liêm chính, minh bạch và vì Nhân dân.

Từ khóa: Bảo vệ người tố cáo; nền tảng pháp lý; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quyền tiếp cận thông tin.

Abstract: This article analyzes the right of access to information and mechanisms for whistleblower protection as two foundational legal pillars that ensure meaningful citizen participation in combating corruption, wastefulness, and misconduct in Vietnam. On that basis, it proposes solutions to further the institutional framework, enhance enforcement effectiveness, and transform constitutional rights into practical capacities for power control in social life, thereby contributing to the development of a transparent, accountable, and people-centered system of national governance.

Keywords: Whistleblower protection; legal foundations; anti-corruption, wastefulness, and misconduct; right of access to information.

Ngày nhận bài: 06/01/2026 Ngày biên tập: 10/3/2026 Ngày duyệt đăng: 19/3/2026

Trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, phát triển nền quản trị quốc gia hiện đại, công tác

phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được xác định là nhiệm vụ chiến lược, gắn với sự trong sạch của bộ máy nhà nước, hiệu lực quản lý và niềm tin của Nhân dân. Đại hội XIV của Đảng đã tiếp tục khẳng định và nhấn mạnh yêu cầu kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng,

(*) **ThS; Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh**



Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng. Ảnh: Báo Nhân dân

chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (Thông tấn xã Việt Nam, ngày 21/01/2026).

Tiếp cận từ góc độ quyền con người và dân chủ xã hội chủ nghĩa, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực không thể chỉ dựa vào kiểm soát nội bộ mà phải đặt trong cơ chế kiểm soát quyền lực với sự tham gia của Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Tham ô, lãng phí, quan liêu là một thứ “giặc ở trong lòng” (Hồ Chí Minh, tập 7, H.2011, tr.362) và khẳng định vai trò của Nhân dân vừa là chủ thể, vừa là lực lượng giám sát quyền lực.

Trong bối cảnh đó, quyền tiếp cận thông tin và cơ chế bảo vệ người tố cáo là hai điều kiện pháp lý nền tảng để công dân “biết”, “dám nói”, “dám đấu tranh” với tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Hai thiết chế này có mối quan hệ biện chứng, là cầu nối chuyển hóa quyền hiến định thành năng lực hành động xã hội, góp phần tăng cường kiểm soát quyền lực và nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

1. Cơ sở lý luận về quyền tiếp cận thông tin và bảo vệ người tố cáo trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

1.1. Quyền tiếp cận thông tin với tư cách là quyền con người và quyền công dân

Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, quyền tiếp cận thông tin vừa là quyền

con người, vừa là quyền công dân gắn với tư cách chủ thể quyền lực nhà nước. Điều 25, Hiến pháp năm 2013 ghi nhận công dân có quyền tiếp cận thông tin (Quốc hội, Hiến pháp năm 2023) như sau: (i) quyền được Nhà nước chủ động công khai thông tin; (ii) quyền yêu cầu cung cấp thông tin; (iii) quyền sử dụng thông tin để thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp; (iv) quyền được bảo đảm về thủ tục, thời hạn và cơ chế khiếu nại, khởi kiện khi quyền bị xâm phạm (Quốc hội, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016).

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định quyền được biết và giám sát của Nhân dân: “đều phải để cho nhân dân bàn bạc kỹ và tự mình quyết định một cách thật sự dân chủ”; “Chính phủ là công bộc của dân vậy... Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh” (Hồ Chí Minh, tập 4, H.2011, tr.21).

Do đó, trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thì quyền tiếp cận thông tin là nền tảng hình thành “năng lực giám sát xã hội” của công dân, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

1.2. Cơ chế bảo vệ người tố cáo trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Theo Luật Tố cáo (văn bản hợp nhất, sửa đổi, bổ sung năm 2025), người tố cáo là

cá nhân báo cho cơ quan có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật; tố cáo tham nhũng gắn trực tiếp với kiểm soát quyền lực (Quốc hội, Luật Tố cáo năm 2025). Về vị trí pháp lý, người tố cáo không chỉ là “người cung cấp thông tin”, mà là chủ thể thực hành quyền dân chủ và giám sát xã hội.

Trên thực tế, người tố cáo là “điểm khởi phát” phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhưng phải đối mặt với nhiều rủi ro, tạo ra “chi phí xã hội” và tâm lý e ngại. Vì vậy, bảo vệ người tố cáo là yêu cầu có cơ sở hiến định và lý luận quyền con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh việc khuyến khích và bảo vệ người dám phê bình: “Phải khuyến khích quần chúng thật thà phê bình, cán bộ phải hoan nghênh phê bình”. Do đó, chỉ khi người dân được bảo đảm an toàn khi thực hiện quyền tố cáo thì quyền lực nhà nước mới được kiểm soát hiệu quả và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mới vận hành bền vững.

1.3. Mối quan hệ giữa tiếp cận thông tin, tố cáo và sự tham gia của công dân

Trong cơ chế phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Nhà nước pháp quyền, quyền tiếp cận thông tin, quyền tố cáo và sự tham gia của công dân có mối quan hệ logic, kế tiếp và hỗ trợ lẫn nhau. Tiếp cận thông tin là tiền đề để công dân phát hiện các dấu hiệu bất minh, lạm quyền và tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động công vụ; chỉ khi người dân được bảo đảm quyền “biết” đầy đủ, kịp thời và minh bạch thì mới hình thành cơ sở tri thức cho việc nhận diện sai phạm và yêu cầu trách nhiệm giải trình. Tuy nhiên, “biết” mới là điều kiện cần; để chuyển hóa tri thức thành hành động, công dân phải có cơ chế “nói thật” thông qua quyền phản ánh, kiến nghị và đặc biệt là quyền tố cáo. Nếu thiếu cơ chế bảo vệ hiệu quả, việc thực hiện quyền tố cáo sẽ đối mặt với nhiều rủi ro, làm suy giảm động lực tham gia của công dân. Do đó, bảo vệ người tố cáo là điều kiện bảo đảm an toàn và tính bền vững của sự tham gia xã hội, đồng thời thể hiện trách nhiệm của Nhà nước trong bảo vệ quyền con người và quyền tham gia quản lý nhà nước.

Từ góc độ lý luận dân chủ và kiểm soát quyền lực, mối quan hệ này có thể khái quát thành chuỗi: “biết đúng - nói thật - được bảo vệ - được xử lý công bằng”. Chỉ khi chuỗi này vận hành đồng bộ, sự tham gia của công dân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mới thực sự hiệu quả, góp phần củng cố dân chủ xã hội chủ nghĩa và nền quản trị quốc gia liêm chính, minh bạch.

2. Quy định của pháp luật Việt Nam về quyền tiếp cận thông tin và bảo vệ người tố cáo tham nhũng

2.1. Quy định về quyền tiếp cận thông tin

Quyền tiếp cận thông tin được ghi nhận ở tầm hiến định trong Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025 theo Nghị quyết số 203/2025/QH15). Điều 25 Hiến pháp năm 2013 khẳng định quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội và biểu tình; việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định, gắn với bảo đảm quyền con người, quyền công dân (Quốc hội, Nghị quyết số 203/2025/QH15).

Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 đã cụ thể hóa quyền hiến định, xác lập khuôn khổ pháp lý về phạm vi, nguyên tắc, hình thức và thủ tục cung cấp thông tin; công dân có quyền tiếp cận thông tin do cơ quan nhà nước tạo ra, trừ thông tin thuộc bí mật nhà nước hoặc tiếp cận có điều kiện (Quốc hội, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016).

Bên cạnh đó, các luật chuyên ngành như Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (sửa đổi năm 2025), Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 (sửa đổi năm 2025) với cơ chế “được biết, được bàn, được kiểm tra, được giám sát”, Luật Đất đai năm 2024 và Luật Thanh tra năm 2025 đã tăng cường nghĩa vụ công khai, trách nhiệm giải trình, hình thành khuôn khổ pháp lý tương đối đồng bộ cho bảo đảm quyền tiếp cận thông tin.

2.2. Quy định về bảo vệ người tố cáo tham nhũng

Cơ sở hiến định của việc bảo vệ người tố cáo được xác lập tại Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025 theo Nghị quyết số 203/2025/QH15). Điều 30 Hiến pháp khẳng định quyền tố cáo và nghiêm cấm mọi hành vi trả thù, trù dập người tố cáo, thể hiện trách

nhệm của Nhà nước trong bảo vệ quyền con người, quyền công dân khi tham gia giám sát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (Quốc hội, Nghị quyết số 203/2025/QH15).

Trên cơ sở đó, Luật Tố cáo năm 2018 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đã cụ thể hóa địa vị pháp lý của người tố cáo và quy định các biện pháp bảo vệ cơ bản, bao gồm bảo mật thông tin; bảo vệ việc làm, thu nhập; tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự và nhân phẩm; trong đó bảo mật thông tin là biện pháp nền tảng (Quốc hội, Luật Tố cáo năm 2025).

Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (sửa đổi năm 2025) tiếp tục nhấn mạnh trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và người đứng đầu trong bảo vệ người phản ánh, tố cáo tham nhũng, đồng thời quy định xử lý nghiêm hành vi trả thù, trù dập và bảo đảm quyền yêu cầu áp dụng biện pháp bảo vệ, bồi thường thiệt hại, qua đó khẳng định bảo vệ người tố cáo là thiết chế bảo vệ quyền con người và bảo đảm công lý trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2.3. Đánh giá khái quát khuôn khổ pháp lý

Đến năm 2025, khuôn khổ pháp luật Việt Nam về quyền tiếp cận thông tin và bảo vệ người tố cáo tham nhũng đã có bước tiến quan trọng, từng bước tiệm cận chuẩn mực quốc tế về quyền con người, dân chủ và Nhà nước pháp quyền. Các quy định hiến định và luật định đã thể chế hóa các nguyên tắc công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và kiểm soát quyền lực, hình thành chuỗi thiết chế pháp lý liên thông, tạo cơ sở để công dân “được biết, được nói, được bảo vệ” trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Tuy nhiên, khuôn khổ pháp lý vẫn còn hạn chế: phạm vi thông tin tiếp cận trong thực tiễn còn hẹp; việc áp dụng thông tin tiếp cận có điều kiện và bí mật nhà nước thiếu thống nhất, tiềm ẩn nguy cơ lạm dụng lý do “bí mật”. Cơ chế bảo vệ người tố cáo dù khá đầy đủ nhưng tổ chức thực hiện chưa đồng bộ, chế tài chưa đủ răn đe, nguồn lực và năng lực thực thi còn hạn chế.

3. Thực trạng tổ chức thực hiện

3.1. Thực trạng bảo đảm quyền tiếp cận thông tin

Những năm gần đây, công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ có chuyển

biến, nhất là qua thanh tra, kiểm toán, tố tụng. Năm 2025, ngành Thanh tra phát hiện nhiều vi phạm kinh tế, chuyển cơ quan điều tra 236 vụ với 140 đối tượng; qua giải quyết khiếu nại, tố cáo chuyển 12 vụ với 14 đối tượng (<https://moj.gov.vn/qt/tintuc>, ngày 09/12/2025). Việc công khai kết luận theo Luật Thanh tra năm 2025 góp phần mở rộng “không gian thông tin” cho giám sát xã hội.

Tuy nhiên, quyền tiếp cận thông tin chưa được bảo đảm đồng đều, còn khoảng cách giữa “quy định” và “thực thi”. Ở nhiều địa phương, số yêu cầu cung cấp thông tin rất thấp, phản ánh cơ chế công khai chủ động còn hạn chế và niềm tin sử dụng quyền của người dân chưa cao.

Tình trạng “mật hóa” tài liệu và tư duy quản lý thiên về “đóng” hơn “mở” vẫn phổ biến; việc lạm dụng đóng dấu “mật” để né tránh giải trình làm gia tăng chi phí quản trị (<https://vnexpress.net/>, ngày 07/11/2025), thể hiện xung đột giữa “quyền được biết” và “quyền lực kiểm soát thông tin”.

Báo cáo PAPI năm 2025 cho thấy trực “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công” ở một số địa phương còn thấp, chênh lệch lớn (<https://papi.org.vn/wp-content/uploads/2025/04/Ban-2-BC-Phan-tich-PAPI-2024-chinh-lai.pdf>, 2025), cho thấy, nếu quyền tiếp cận thông tin không được bảo đảm thực chất thì hiệu quả giám sát xã hội và trách nhiệm giải trình sẽ suy giảm.

3.2. Thực trạng bảo vệ người tố cáo

Theo báo cáo của các bộ, ngành Trung ương trong 09 tháng đầu năm 2025, số đơn tố cáo tiếp nhận rất lớn, nhưng trong 210 trường hợp áp dụng biện pháp bảo vệ theo Luật Tố cáo, không có trường hợp nào được bảo vệ về vị trí công tác, việc làm (<https://thanhtra.com.vn/hoan-thien-the-che-D4AD3DB96/bao-ve-nguoi-to-cao-can-hoan-thien-co-che-de-bao-dam-quyen-va-an-toan-cho-cong-dan-fd59ee3ed.html>, ngày 21/11/2025), phản ánh hạn chế về quy trình, nguồn lực và cơ chế phối hợp.

Các hạn chế phổ biến gồm: (i) trù dập tinh vi thông qua đánh giá công vụ, điều chuyển, kéo dài xử lý; (ii) nguy cơ lộ lọt thông

tin làm gia tăng rủi ro; (iii) tâm lý e ngại khiến người dân tố cáo nặc danh hoặc không tố cáo. Nhiều phân tích cho thấy “sợ bị trả thù” là rào cản lớn đối với việc thực hiện quyền tố cáo, nhất là khi đối tượng bị tố cáo là người có quyền lực (<https://thanhtra.com.vn/khieu-nai-to-cao-AAE7E0F0E/tam-ly-so-bi-tra-thu-rao-can-khien-nguoi-dan-ngai-to-cao-fd59f28c5.html>, ngày 29/11/2025).

Một số vụ việc điển hình cho thấy rõ “rủi ro nghề nghiệp” và “rủi ro danh dự” của người tố cáo. Trường hợp một giáo viên tại tỉnh Bạc Liêu (trước sáp nhập) tố cáo liên quan điều chuyển công tác, sau đó kết luận thanh tra xác định có sai phạm và dấu hiệu trù dập (<https://giaoducthudo.giaoducthoidai.vn/vu-thay-giao-duoc-minh-oan-sau-9-nam-se-kiem-diem-loat-lanh-dao-so-gd-dt-201378.html>, ngày 26/01/2026) cho thấy, nếu cơ chế bảo vệ không được kích hoạt kịp thời và đủ mạnh, tác động tiêu cực đối với người tố cáo có thể kéo dài và khó khắc phục.

3.3. Nguyên nhân

Những hạn chế trong việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin và bảo vệ người tố cáo trước hết bắt nguồn từ một số bất cập của pháp luật, như phạm vi thông tin phải công khai còn hẹp, tiêu chí phân loại bí mật nhà nước và thông tin tiếp cận có điều kiện chưa thật sự rõ ràng, thiếu cơ chế kiểm soát độc lập đối với việc hạn chế quyền. Bên cạnh đó, trách nhiệm và nhận thức của một bộ phận người đứng đầu cơ quan, tổ chức về minh bạch, giải trình và bảo vệ người tố cáo chưa đầy đủ, còn biểu hiện né tránh, e ngại và chậm hoặc ưu tiên “an toàn tổ chức” hơn là bảo vệ quyền công dân. Năng lực thực thi pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là ở cấp cơ sở, còn hạn chế; cơ chế phối hợp liên ngành trong cung cấp thông tin và bảo vệ người tố cáo thiếu chặt chẽ, nguồn lực tài chính và nhân sự dành cho công tác này chưa tương xứng. Ngoài ra, các yếu tố thuộc về văn hóa chính trị và tâm lý xã hội, như tâm lý “ngại công khai”, “sợ trách nhiệm”, “sợ bị trả thù”, thói quen hành chính khép kín và sự thiếu niềm tin vào hiệu quả bảo vệ của pháp luật, cũng là những rào cản quan trọng làm suy giảm động lực tham gia của công dân

trong giám sát và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Quan điểm và giải pháp hoàn thiện

4.1. Quan điểm

Bảo đảm quyền tiếp cận thông tin và bảo vệ người tố cáo tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải được xác lập là nội dung cốt lõi của dân chủ xã hội chủ nghĩa và cơ chế kiểm soát quyền lực trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Quan điểm này đáp ứng yêu cầu minh bạch, trách nhiệm giải trình và kiểm soát quyền lực trong quản trị quốc gia hiện đại, đồng thời phù hợp với cam kết của Đảng trong xây dựng bộ máy trong sạch, vững mạnh.

Tiếp cận quyền con người và Nhà nước pháp quyền liêm chính đòi hỏi Nhà nước không chỉ tôn trọng quyền hiến định, mà còn bảo đảm cơ chế, điều kiện và nguồn lực để quyền tiếp cận thông tin và bảo vệ người tố cáo được thực hiện hiệu quả, qua đó đặt quyền lực nhà nước dưới sự giám sát thực chất của Nhân dân.

4.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật

Trước hết, cần mở rộng phạm vi thông tin mà công dân được tiếp cận, bao gồm những nhóm thông tin trọng yếu liên quan đến ngân sách, tài sản công, quy hoạch sử dụng đất, quản lý dự án công, kết luận thanh tra - kiểm toán và dữ liệu số công khai; quy định rõ hơn các trường hợp loại trừ phải tuân thủ tiêu chí hạn chế chặt chẽ, minh bạch và kiểm soát độc lập. Đồng thời, cần hoàn thiện cơ chế phân loại, giải mật và tách lọc thông tin mật - không mật một cách chặt chẽ, khách quan, tránh lạm dụng lý do “bí mật” để hạn chế quyền tiếp cận. Cơ chế này nên đi kèm với tiêu chí, quy trình giải mật tự động và giám sát độc lập.

Về bảo vệ người tố cáo, luật định cần cụ thể hóa hơn nữa các biện pháp bảo vệ: danh tính, vị trí công tác, việc làm, bảo vệ an toàn thân thể, tài sản và bồi thường thiệt hại; tăng cường hiệu lực chế tài đối với hành vi trả thù, trù dập, đồng thời thiết kế các biện pháp phục hồi quyền lợi cho người tố cáo khi bị ảnh hưởng tiêu cực do thực hiện quyền.

4.3. Giải pháp tổ chức thực hiện

Một là, tăng cường trách nhiệm giải trình và kiểm soát trách nhiệm của người đứng

đầu cơ quan, đơn vị trong bảo đảm tiếp cận thông tin và bảo vệ người tố cáo; đưa tiêu chí này vào đánh giá hiệu quả công tác và trách nhiệm chính trị - hành chính.

Hai là, nâng cao năng lực và đạo đức công vụ của đội ngũ làm nhiệm vụ cung cấp thông tin và bảo vệ người tố cáo, thông qua đào tạo chuyên sâu về pháp quyền, quyền con người và kỹ năng xử lý thông tin, tiếp nhận yêu cầu, bảo mật và hỗ trợ người tố cáo.

Ba là, hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, thiết lập quy trình liên thông giữa cơ quan tiếp nhận thông tin, thanh tra - kiểm tra, cơ quan điều tra, cơ quan quản lý cán bộ và y tế - tâm lý hỗ trợ; đồng thời bảo đảm nguồn lực tài chính, kỹ thuật và nhân sự để thực thi các nhiệm vụ này một cách bền vững, hiệu quả.

Bốn là, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, báo chí và các tổ chức xã hội trong giám sát, hỗ trợ người tố cáo và thúc đẩy công khai thông tin, trong khuôn khổ pháp luật; đảm bảo tiếng nói của Nhân dân được lắng nghe, xử lý và phản ánh vào quá trình xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật và thực thi quyền lực công.

Quyền tiếp cận thông tin và cơ chế bảo vệ người tố cáo là hai trụ cột pháp lý nền tảng bảo đảm sự tham gia thực chất của công dân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay. Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện thể chế theo hướng mở rộng minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình và bảo đảm cơ chế bảo vệ người tố cáo thực chất để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân./.

Tài liệu tham khảo:

1. Thông tấn xã Việt Nam, Đại hội XIV của Đảng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*, <https://quochoi.vn/tintuc/Pages/su-kien-noibat.aspx?ItemID=97969>, ngày 21/01/2026.

2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.362.

3. Quốc hội, *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013*.

4, 8. Quốc hội, *Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13 ngày 06/4/2016*.

5. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.21.

6, 10. Quốc hội, *Luật Tố cáo số 112/VBHN-VPQH ngày 27/8/2025*.

7, 9. Quốc hội, *Nghị quyết số 203/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*.

11. T.Chung, *Thanh tra phát hiện nhiều vi phạm, chuyển cơ quan điều tra xem xét 140 đối tượng*, <https://moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/thong-tin-khac.aspx?ItemID=4781&utm>, ngày 09/12/2025.

12. Vũ Tuân, *Đại biểu Quốc hội: Lạm dụng đóng dấu mật gây lãng phí trong quản trị công*, <https://vnexpress.net/dai-bieu-quoc-hoi-lam-dung-dong-dau-mat-gay-lang-phi-trong-quan-tri-cong-4961302.html>, ngày 07/11/2025.

13. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, *Báo cáo Kết quả Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2024 của thành phố Hà Nội*, <https://papi.org.vn/wp-content/uploads/2025/04/Ban-2-BC-Phan-tich-PAPI-2024-chinh-lai.pdf>, 2025.

14. Hoàng Nam, *Bảo vệ người tố cáo: Cần hoàn thiện cơ chế để bảo đảm quyền và an toàn cho công dân*, <https://thanhtra.com.vn/hoan-thien-the-che-D4AD3DB96/bao-ve-nguoi-to-cao-can-hoan-thien-co-che-de-bao-dam-quyen-va-an-toan-cho-cong-dan-fd59ee3ed.html>, ngày 21/11/2025.

15. Thiên Bình, *Tâm lý sợ bị trả thù - rào cản khiến người dân ngại tố cáo*, <https://thanhtra.com.vn/khieu-nai-to-cao-AAE7E0F0E/tam-ly-so-bi-tra-thu-rao-can-khien-nguoi-dan-ngai-to-cao-fd59f28c5.html>, ngày 29/11/2025.

16. Nhật Linh Đan, *Vụ thầy giáo được minh oan sau 9 năm: Sẽ kiểm điểm loạt lãnh đạo Sở GD&ĐT*, <https://giaoducthudo.giaoducthoidai.vn/vu-thay-giao-duoc-minh-oan-sau-9-nam-se-kiem-diem-loat-lanh-dao-so-gd-dt-201378.html>, ngày 26/01/2026.